

Số: 01 /KH-BCĐ

Phú Bình, ngày 01 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-BCĐ ngày 31/12/2025 của Ban chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm và phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026.

Đề đảm bảo hiệu quả trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 và mùa Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa xã, UBND xã Phú Bình xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; Đảm bảo thực phẩm tiêu thụ trên thị trường an toàn; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026.
- Tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm của xã, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề, cơ sở, doanh nghiệp chế biến thực phẩm.
- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như nâng cao kiến thức trong lựa chọn, bảo

quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ 01/01/2026 đến hết ngày 25/3/2026.

2. Phạm vi trên địa bàn xã Phú Bình.

III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến kế hoạch triển khai công tác đảm bảo ATTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán, mùa lễ hội; tuyên truyền công tác quản lý an toàn thực phẩm phù hợp với đặc thù của địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm, biểu dương các tổ chức cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2026.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh ATTP trong dịp Tết cổ truyền, Lễ hội; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã, các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể, của người quản lý, người sản xuất, người kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng, ATTP theo quy định; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng. Tuyên truyền trong việc sử dụng phòng ngừa ngộ độc rượu, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP trong dịp trước, trong và sau Tết cũng như mùa Lễ hội Xuân.

- Thực hiện tuyên truyền, cổ động trực quan tại các điểm chợ, điểm tập trung đông dân cư trên địa bàn về đảm bảo ATTP.

- Nội dung tuyên truyền: *Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.*

2. Công tác kiểm tra liên ngành

2.1. Đối tượng kiểm tra

- Đối tượng kiểm tra tập trung vào các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn

đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Bính Ngọ và Lễ hội Xuân như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,... các cơ sở dịch vụ ăn uống đặc biệt là các cơ sở dịch vụ ăn uống xung quanh các khu vực tổ chức Lễ hội Xuân trên địa bàn. Đoàn kiểm tra ATTP cấp xã thực hiện kiểm tra theo phân cấp quản lý.

2.2. Nội dung kiểm tra

- Nội dung kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm: *Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.*

+ Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và xử lý vi phạm hành chính được quy định tại các văn bản hiện hành.

+ Nội dung kiểm tra đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và phương pháp kiểm tra.

- Thực hiện xử lý vi phạm:

+ Các đoàn kiểm tra ATTP khi phát hiện vi phạm phải xử lý đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không đảm bảo ATTP; không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không đảm bảo ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

+ Trong quá trình kiểm tra và xử lý các vi phạm, các Đoàn kiểm tra của UBND xã căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc có thể chuyển hồ sơ vi phạm cho các cơ quan chức năng để tiếp tục xử lý đúng quy định, công khai các vi phạm trên địa bàn trên hệ thống đài truyền thanh xã, phương tiện thông tin truyền thông.

2.3. Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP xã

Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân và trong cả năm 2026 tại địa bàn quản lý.

3. Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan

- Trang trí băng rôn tuyên truyền tại các khu vực: trụ sở UBND xã, các Trạm Y tế, trường học, nhà văn hóa, các điểm chợ, cổng chào, điểm tập trung đông dân cư trên địa bàn phường.

- Khẩu hiệu tuyên truyền đảm bảo ATTP phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn phường gồm:

+ Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về ATTP.

+ Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.

+ Vì sức khỏe cộng đồng và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.

+ Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm ATTP.

+ Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm.

+ Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

+ Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm ATTP.

+ Bảo đảm ATTP dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của toàn dân.

+ Không lạm dụng rượu, bia để Tết Bính Ngọ trọn niềm vui.

+ Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

+ Đảm bảo ATTP đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe.

4. Chế độ báo cáo

- UBND xã xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Báo cáo nhanh kết quả triển khai đợt 1 trước Tết Nguyên đán Bính Ngọ trước ngày 30/01/2026 (Mẫu 1). Tổng hợp báo cáo việc triển khai, thực hiện công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Bính Ngọ trước ngày 27/02/2026 (Mẫu 02). Báo cáo tổng hợp toàn đợt Tết và Lễ hội năm 2026 trước ngày 18/3/2026. Báo cáo gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) để tổng hợp.

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

- Nội dung báo cáo: *Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo.*

III. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí công tác ATTP của xã.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch, triển khai các hoạt động liên ngành công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn phường; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm phường năm 2026.

- Tổ chức triển khai các hoạt động kiểm tra liên ngành ATTP của phường.

- Tăng cường các hoạt động đảm bảo ATTP tại các điểm tổ chức các hoạt động đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Phối hợp với Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị, các thôn tuyên truyền các biện pháp bảo đảm ATTP, công bố thông tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh bánh, kẹo, thực phẩm trên địa bàn về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng sản phẩm.

- Tham mưu xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định, đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả lên cấp trên đúng quy định.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao ý thức cộng đồng; đẩy mạnh truyền thông với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể để phổ biến kiến thức đến người dân; phòng chống ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm.

2. Phòng Kinh tế

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành Công thương và ngành Nông nghiệp quản lý.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, phân cấp của ngành quản lý; cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP xã.

- Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn xã (chợ, cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ). Tăng cường kiểm tra rau quả lưu thông trên địa bàn phường, đặc biệt các chợ, cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh rau an toàn. Tổ chức lấy mẫu rau, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật.

- Kiểm tra sản xuất, kinh doanh và sử dụng thức ăn chăn nuôi.

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát thị trường tập trung vào các nhóm sản phẩm rượu, bia, nước giải khát, bánh, kẹo,... chú trọng nguồn gốc, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, nhãn mác sản phẩm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị,... trong công tác kiểm tra đảm bảo ATTP.

- Tuyên truyền và tăng cường phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế tuyên truyền công tác đảm bảo ATTP trong chế biến, bảo quản nguyên liệu thực phẩm, đặc biệt các nguyên liệu sử dụng để sản xuất thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí và hướng dẫn sử dụng, quyết toán kinh phí phục vụ hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn xã theo đúng quy định.

- Tổng hợp kết quả triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 lĩnh vực phụ trách gửi về Phòng Văn hoá - Xã hội (cơ quan thường trực BCD ATTP xã) để tổng hợp báo cáo Sở Y tế theo quy định.

3. Công an xã

- Phối hợp với các ngành chức năng chủ động phát hiện, điều tra làm rõ các vụ việc có dấu hiệu vi phạm đối với các loại thực phẩm phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 lưu thông trên địa bàn.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của xã, phối hợp cùng ngành kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về vệ sinh ATTP, đảm bảo vấn đề an ninh cho Đoàn kiểm tra.

- Yêu cầu chủ cơ sở kinh doanh ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, không kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng kém chất lượng, hàng hết hạn sử dụng hoặc chứa các chất cấm.

4. Trạm Y tế xã

- Phối hợp kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn xã.

- Cử cán bộ tham gia cùng Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP xã kiểm tra việc thực hiện các quy định về các điều kiện an toàn thực phẩm của các cơ sở

chế biến, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống trên địa bàn quản lý. Tham mưu các biện pháp nâng cao chất lượng kiểm soát an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và bảo vệ sức khỏe cộng đồng trong dịp lễ, Tết.

- Thực hiện các hoạt động y tế dự phòng kết hợp với công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ phương tiện, thiết bị, vật tư, thuốc y tế và các điều kiện khác có liên quan để thực hiện việc cấp cứu và điều trị khi có ngộ độc và các tình huống khẩn cấp khác xảy ra.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

- Tăng cường thời lượng phát sóng các tin bài về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, các văn bản chỉ đạo của các cấp trên phương tiện phát thanh của xã.

- Tuyên truyền bằng zôn, khẩu hiệu tại các trục đường của xã, những nơi tập trung đông người.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP.

- Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xã, các cơ quan, đơn vị chuyên môn tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo ATTP tại bếp ăn tập thể nhà trường. Tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh cách lựa chọn thực phẩm và chỉ mua thực phẩm tại cơ sở đảm bảo ATTP, có địa chỉ tin cậy.

7. Trưởng các xóm trên địa bàn xã.

- Rà soát, báo cáo số lượng và thông báo thời gian kiểm tra đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng ban, ngành, cơ quan chuyên môn UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người dân thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026 dưới nhiều hình thức như tuyên truyền lồng ghép trong các cuộc họp thôn, hội nghị sinh

hoạt chuyên đề hoặc các buổi sinh hoạt hội, nhóm,...

- Giám sát công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026. Báo cáo UBND xã, các cơ quan chuyên môn khi phát hiện nguy cơ, sự cố về đảm bảo ATTP trên địa bàn xóm quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn xã Phú Bình. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Như mục IV;
- Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQVN xã và các tổ chức chính trị xã hội;
- Lưu: VT, VHXXH.

TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
Nguyễn Thế Thụy

Phụ lục 1

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẢO ĐẢM ATTP TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 04 /KH-BCĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026)

I. MỤC TIÊU TRUYỀN THÔNG

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiến thức về an toàn thực phẩm, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tăng cường trách nhiệm của chính quyền các cấp, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm để bảo đảm an toàn thực phẩm, phục vụ đời sống của nhân dân trong Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân nhằm mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn.

II. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý
2. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
3. Người tiêu dùng thực phẩm

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bình Ngọ và Lễ hội xuân 2026.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Phổ biến, tuyên truyền kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong Tết nguyên đán và mùa Lễ hội.

- Kịp thời khen thưởng, có chính sách thỏa đáng và biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, khuyến khích ứng dụng khoa học – công nghệ trong truy xuất nguồn gốc (mã QR, blockchain, tem điện tử...) phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống, các sản phẩm bao gói sẵn.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối thực phẩm tự giác, gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, cách sống mất vệ sinh, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.
- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.
- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.
- Đẩy mạnh phong trào quần chúng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm; tạo dư luận xã hội, người tiêu dùng lên án, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền, vận động ưu tiên lựa chọn các sản phẩm uy tín, chất lượng có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng tại địa phương và trong nước góp phần thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2. Tuyên truyền trong Tết

2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

Tuyên truyền, biểu dương các cơ sở sản xuất an toàn thực phẩm; phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết.
- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.
- Không chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.
- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo quy định.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.
- Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, an toàn thực phẩm trong các lễ hội.
- Bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin

danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Chỉ đạo đưa các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

3.3. Đối với người tiêu dùng

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm ...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

IV. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- *Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Báo và Phát thanh truyền hình dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính ngọ năm 2026”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.*

- **Kênh truyền thông trực tiếp:** Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026

**KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM
TẾT NGUYÊN ĐÁN BÍNH NGỌ VÀ MÙA LỄ HỘI NĂM 2026**

1. Vì sức khỏe cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;
2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;
3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;
4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Bính Ngọ trọn niềm vui;
5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;
6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe;
7. Vì Tết Bính Ngọ an khang, thịnh vượng, hãy chung tay đảm bảo an toàn thực phẩm;
8. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm;
9. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm;
10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.

Phụ lục 2

Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ Hội Xuân năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: 04 /KH-BCĐ ngày 12 tháng 01 năm 2025)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của cấp xã/phường theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện các Công điện của Chính phủ về tình trạng buôn lậu gian lận thương mại, hàng giả, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm

thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân năm 2026, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành của tỉnh về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

1.1 Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp xã, phường thực hiện kiểm tra.

1.2 Các cơ quan, đơn vị, các xóm theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi ngành quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2025 được phân công trong Kế hoạch này.

2. Nội dung

2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp.

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại Quyết định số

01/2025/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 Quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

- Lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm trong trường hợp cần thiết

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 189/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày

28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn

bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Quyết định số 2069/QĐ-Byt ngày 24/6/2025 Quyết định bãi bỏ quy định về cấp huyện tại Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 12/2024/TT-BYT Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh

thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Đoàn Kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra Đoàn kiểm tra căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân hoặc Sở Y tế/Công thương/Nông nghiệp và Môi trường) nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành xã

Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành an toàn vệ sinh thực phẩm gồm các cơ quan, đơn vị thành phần theo Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 và Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND xã Phú Bình

3. Tiến trình thực hiện

1. Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm xã xây dựng Kế hoạch kiểm tra trước, trong, sau Tết Nguyên đán gửi các cơ quan, đơn vị, các ngành, các xóm trên địa bàn.

2. Căn cứ Kế hoạch của tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm xã, tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt. Các địa phương tổ chức thực hiện, triển khai Kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương từ 10/01/2026 đến 20/3/2026.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp tết Nguyên đán của địa phương thực hiện theo (*Phụ lục 3*), gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về An toàn thực phẩm - Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 03/02/2026.

- Báo cáo sau Tết kết quả đợt kiểm tra Tết Nguyên đán Bính Ngọ theo (*Phụ lục 3*) gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về An toàn thực phẩm - Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 03/03/2026.

- Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2026 theo (*Phụ lục 3*) gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về An toàn thực phẩm - Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 23/3/2026 để tổng hợp báo cáo.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ bản Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn quản lý phân công, báo cáo kết quả về Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) đảm bảo đúng thời gian quy định để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương./.

Phụ lục 3

**Mẫu báo cáo kết quả Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026**
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-BCĐ ngày tháng năm 2025)

Tên cơ quan chủ quản ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Tên cơ quan báo cáo ...

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số/BC (chữ viết tắt tên
CQ báo cáo)

... Ngày tháng năm 202 ...

BÁO CÁO

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026**

Kính gửi: BCĐLN ATTP và phòng chống tác hại của rượu, bia thuốc lá tỉnh Thái Nguyên.

I. Công tác chỉ đạo

Xây dựng Kế hoạch và Công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị
trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động triển khai**1. Hoạt động truyền thông được triển khai**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/bản/tổ dân phố		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: xã/phường		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội		

	thao tuyên truyền ATTP ...		
--	----------------------------	--	--

2. Hoạt động kiểm tra

2.1. Việc tổ chức các đoàn thanh, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh, kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến xã, phường:

2.2. Kết quả thanh, kiểm tra

- *Kết quả thanh, kiểm tra*

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)				
2	KD thực phẩm				
3	KD dịch vụ ăn uống				
4	KD thức ăn đường phố				
5	Tổng số				

- *Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm*

Số lượng: ... đoàn

Số cơ sở được thanh, kiểm tra: ...

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được thanh, kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở %)					
	Vi phạm (số cơ sở %)					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở					
	- Tiền phạt (đồng)					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước Giấy tiếp nhận					

	đăng ký bản công bố sản phẩm					
	- Đình chỉ hoạt động					
	- Tịch thu tang vật					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng)					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khắc (ghi rõ)					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

- Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả kiểm nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ (từ 03/02/2026-03/3/2026) và Lễ hội Xuân (từ 04/3/2026-23/3/2026)

TT	Chỉ số	Năm 2026 (từ.... đến...)	Số cùng kỳ năm 2025	So sánh
1	Số vụ (vụ)			
2	Số mắc (ca)			
3	Số chế (người)			
4	Số đi Viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, tồn tại

3. Kiến nghị

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)